



Thái Nguyên, ngày 19 tháng 3 năm 2021

TỔNG HỢP

Về việc rà soát án có điều kiện thi hành từ 5 năm trở lên

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Cục trưởng Cục THADS tỉnh về việc thực hiện rà soát án có điều kiện thi hành của năm 2020 chuyển sang năm 2021 đối với các vụ việc chậm tổ chức thi hành án từ 5 năm trở lên của các đơn vị THADS trực thuộc. Sau khi nghe Chi cục trưởng và Chấp hành viên báo cáo; Phòng nghiệp vụ và tổ chức THA tổng hợp rà soát lại và chốt số liệu ngày 16 và 18/3/2021 và báo cáo đồng chí Cục trưởng như sau:

Tổng số vụ việc có 99 việc = 7.325.091.000đ

Cục thể từng đơn vị:

*** Chi cục THADS TP Thái Nguyên có 51 việc = 3.937.892đ.**

1. Hồ sơ của CHV Đinh Thị Bích Liên (06 việc)

1.1 - Quyết định thi hành án số: 113/16.5.2013. Vụ Nguyễn Văn Quang, Nguyễn Thị Quý - Tổ 23 Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên.

1.2 - Quyết định thi hành án số: 91/29.3.2013 Vụ Nguyễn Thị Quý - Tổ 23 phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên.

1.3 - Quyết định thi hành án số 919/26.5.2009 Vụ Nguyễn Thị Quý – Tổ 23 phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên

1.4 - Quyết định thi hành án số 81/07.10.2015. Vụ Ngô Thị Lý – Phúc Trìu.

Các khoản phải thi hành: Hoàn trả tiền tạm ứng án phí: 500.000đ(Năm trăm nghìn đồng).

Nguyên nhân: Vụ này Chấp hành viên đã làm thủ tục trả cho Lý nhận nhưng bà Lý không nhận.

Phương hướng trong thời gian tới: Chờ đủ thời gian để sung quỹ nhà nước theo quy định.

1.5 - Quyết định thi hành án số 163/24.10.2013.Vụ Phạm Thị Bích Hồng – Tổ 10 Đồng Quang

Các khoản phải thi hành: Án phí DSST: 5.850.000đ (Năm triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

1.6 – Quyết định thi hành án số 358 ngày 21.12.2009 Vụ Nguyễn Thị Hồng – Tổ 17 phường Trung Thành, TP Thái Nguyên.

Nguyên nhân: Vụ này Chấp hành viên đang tiến hành xử lý tài sản để thi hành án.

Phương hướng giải quyết trong thời gian tới: Giải quyết dứt điểm vụ việc trên.

2. Hồ sơ của CHV Nguyễn Hữu Thu (06 việc)

2.1 - Quyết định thi hành án số 387 ngày 27/5/1995 vụ Nguyễn Thị Dậu; địa chỉ: Tổ 35, phường Đồng Quang, TPTN

Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 10 ngày 20/9/1994 của Tòa án nhân dân TP Thái Nguyên tuyên: *“Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Dậu, trú tại tổ 35 phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên 01 xe honda nam có số máy 108406...”*

2.2 - Quyết định thi hành án số 819 ngày 05/3/2014 vụ Phạm Văn Quyền, SN 1939; Địa chỉ: Tổ 28 phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên.

Theo quyết định thi hành án số 819 ngày 05/3/2014 ông Quyền phải thi hành khoản: *“Án phí DSST: 18.468.776 đồng”*

2.3 - Quyết định thi hành án số 65 ngày 03/3/2014 vụ Nguyễn Văn Hà; Địa chỉ: Tổ 1, phường Tân Thành, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Ông Nguyễn Văn Hà phải thi hành khoản:

“Bồi thường cho người bị hại là bà Nguyễn Thị Phong 27.644.000đ (hai mươi bảy triệu sáu trăm bốn mươi bốn nghìn đồng...)”.

Cho đến nay ông Hà đã thi hành xong 19.000.000 đồng, số còn lại bà Phong đồng ý cho ông Hà nộp dần.

- Hướng giải quyết: Thuyết phục ông Hà thi hành dứt điểm vụ việc.

2.4 - Quyết định thi hành án số 38 ngày 10/12/2015 vụ Ông Nguyễn Văn Thắng; Địa chỉ: Tổ 25, phường Trung Thành, TP Thái Nguyên

Ông Nguyễn Văn Thắng phải thi hành khoản:

“Thanh toán nợ cho bà Nguyễn Thị Thu số tiền: 255.875.000đ (Hai trăm năm mươi lăm triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)”.

2.5 - Quyết định thi hành án số 50 ngày 13/12/2012 vụ Ông Vũ Xuân Hiệu, SN 1955; Địa chỉ: Tổ 1, phường Trung Thành, TP Thái Nguyên

Ông Vũ Xuân Hiều phải thi hành khoản:

“Thanh toán nợ cho bà Nguyễn Thị Hợi số tiền: 51.500.000 đồng”.

2.6 - Quyết định thi hành án số 815 ngày 11/6/2007 vụ Chi nhánh xí nghiệp lắp máy điện xây dựng Thái Nguyên; Địa chỉ: phường Trung Thành, TP Thái Nguyên
Chi nhánh xí nghiệp lắp máy điện xây dựng Thái Nguyên phải thi hành khoản:
“Thanh toán cho ông Đặng Văn Xuân số tiền: 87.540.000 đồng”.

3. Hồ sơ của CHV Đàm Anh Tuấn (07 việc)

3.1 - Quyết định THA số 97 ngày 22.7.2015 vụ Phạm Văn Quý, địa chỉ: Xóm 11, xã Phúc hà, thành phố Thái Nguyên, khoản phải thi hành: trả lại lỗi đi chung.

Lý do giải trình: Không thể thi hành được vì trên đất có tường rào xây và ụ đất không được tuyên trong bản án phải san ủi, phá dỡ để trả lại lỗi đi chung.

Hướng xử lý trong thời gian tới: Tổ chức họp liên ngành để thống nhất làm văn bản gửi lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xem xét lại Bản án theo trình tự giám đốc thẩm.

3.2 - Quyết định THA số 318 ngày 21.12.2009 vụ Phạm Thanh Phong, địa chỉ: Tổ 19, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên. Số tiền hoàn trả tạm ứng án phí dân sự 10.000.000đ

3.3 - Quyết định THA số 1338 ngày 19.7.2011 vụ Đàm Anh Tuấn, địa chỉ: Tổ 6, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên. Số tiền hoàn trả 10.000.000đ

Lý do giải trình: Đã yêu cầu kế toán làm thủ tục thoái thu từ ngân sách nhà nước nhưng không làm được, vì trước đây đã nộp sung quỹ nhà nước tại quyết định khác.

Hướng xử lý trong thời gian tới: Xin ý kiến Chi cục trưởng.

3.4 - Quyết định THA số 296/ ngày 07.11.2012 vụ Nguyễn Thị Hoàn, địa chỉ: Tổ 17, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên; phải thi hành khoản án phí 144.064.000đ.

3.5 - Quyết định THA số 602/ ngày 18.01.2012 vụ Bùi Thị Hồi, địa chỉ: Tổ 9, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên. Số tiền phải thi hành 49.500.000đ

Lý do giải trình: Đã thi hành được là 24.000.000đ còn phải thi hành 25.000.000đ đang tiếp tục đôn đốc thi hành, có nhà đất nhưng không kê biên được vì tài sản quá lớn so với giá trị phải thi hành án.

Hướng xử lý trong thời gian tới: Tiếp tục đôn đốc để thi hành dứt điểm.

3.6 - Quyết định THA số 396 ngày 19.12.2011 vụ Bùi Thị Huệ, địa chỉ: Tổ 8, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên. Số tiền phải thi hành 71.285.000đ

Lý do giải trình: Đã thi hành được là 42.000.000đ còn phải thi hành 29.285.000đ đang tiếp tục đơn đốc thi hành, có nhà đất nhưng không kê biên được vì tài sản quá lớn so với giá trị phải thi hành án.

Hướng xử lý trong thời gian tới: Tiếp tục đơn đốc để thi hành dứt điểm.

3.7 - Quyết định THA số 122 ngày 02.11.2011 vụ Bùi Thị Kim Oanh, địa chỉ: Xóm Nam Thành, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên. Số tiền phải thi hành 98.457.500đ

4. Hồ sơ của CHV Phạm Thị Lan Anh (02 việc)

4.1 – Quyết định thi hành án số 1167/QĐ-CCTHADS ngày 04/05/2015

Người phải thi hành án: Vũ Duy Tuấn, địa chỉ: Tổ 19 phường Quan Triều

Các khoản phải thi hành: Án phí 11.000.000đ

4.2 - Quyết định thi hành án số 09/QĐ-CCTHADS ngày 09/10/2015

Người phải thi hành án: bà Phạm Thị Lam, tổ 16, phường Quan Triều

Người được thi hành án: Phạm Thị Xuân, tổ 8A, phường Tân Lập

Các khoản phải thi hành: trả nợ 10.000.000đ và lãi xuất chậm thi hành án

5. Hồ sơ của CHV Nhữ Tiến Nam (09 việc)

5.1 - Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 174/QĐ-CCTHADS ngày 23/01/2008

- Người phải thi hành án: Trần Thị Châm, địa chỉ: Tổ 10, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên

- Người được thi hành án: Vương Thúy Hiền, địa chỉ: Tổ 4, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên

- Các khoản phải thi hành: Thanh toán nợ 129.155.722đ. Đã thi hành: 4.000.000đ.

5.2 - Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 92/QĐ-CCTHADS ngày 09/6/2014

- Người phải thi hành án: Phùng Quang Vượng – Nguyễn Thị Thái, địa chỉ: Tổ 40, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên

- Người được thi hành án: Đỗ Thị Hoa, địa chỉ: Tổ 40, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên

- Các khoản phải thi hành: Buộc tháo dỡ mái có diện tích 0,6 m²

5.3 - Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 59/QĐ-CCTHADS ngày 03/01/2013

- Người phải thi hành án: Nguyễn Thị Thìn, địa chỉ: Tổ 36, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên

- Người được thi hành án: Ngô Thị Thế, địa chỉ: Tổ 36, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên

- Các khoản phải thi hành: Thanh toán nợ 84.000.000đ.

5.4 - Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 1632/QĐ-CCTHADS ngày 23/8/2012

- Người phải thi hành án: Phạm Thị Nhị, địa chỉ: Tổ 15, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên

- Người được thi hành án: Nguyễn Văn Mão, địa chỉ: xóm Si, xã Kha Sơn, huyện Phú Bình.

- Các khoản phải thi hành: Thanh toán nợ 125.000.000đ. Đã thi hành: 65.000.000đ.

5.5 - Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 1470/QĐ-CCTHADS ngày 16/7/2012

- Người phải thi hành án: Tạ Ngọc Tân – Bùi Thúy Hà, địa chỉ: Tổ 1A, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên

- Người được thi hành án: Hoàng Phương Đông, địa chỉ: Tổ 1, phường Hoàng Văn, thành phố Thái Nguyên

- Các khoản phải thi hành: Bồi thường 175.635.000đ. Đã thi hành: 6.800.000đ.

5.6 - Quyết định thi hành án chủ động số 716/QĐ-CCTHADS ngày 17/01/2014

- Người phải thi hành án: Công ty TNHH MTV xây dựng và khai khoáng Việt Bắc, địa chỉ: Tổ 24, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên

- Người được thi hành án: Nhà nước

- Các khoản phải thi hành: Án phí 6.251.600đ. Đã thi hành: 3.125.800đ.

5.7 - Quyết định thi hành án chủ động số 732/QĐ-CCTHADS ngày 07/02/2013

- Người phải thi hành án: Trần Thị Nhâm, địa chỉ: Tổ 24, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên

- Người được thi hành án: Nhà nước

- Các khoản phải thi hành: Án phí 22.200.000đ.

5.8 - Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 1815/QĐ-CCTHADS ngày 11/9/2012

- Người phải thi hành án: Phạm Thị Bích Ngân, địa chỉ: Tổ 5, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên

- Người được thi hành án: Nguyễn Đình Hùng, địa chỉ: Tổ 32, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên

- Các khoản phải thi hành: Thanh toán nợ 23.000.000đ.

5.9 - Quyết định thi hành án chủ động số 259/QĐ-CCTHADS ngày 10/12/2012.

- Người phải thi hành án: Nguyễn Văn Quảng – Lương Thị Huệ, địa chỉ: Tổ 9, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên

- Người được thi hành án: Nhà nước

- Các khoản phải thi hành: Án phí 22.200.000đ.

6. Hồ sơ CHV Tạ Xuân Bình (06 việc)

6.1 - Quyết định thi hành án số: 508/QĐ-CCTHADS ngày 06/11/2015 của Chi cục thi hành dân sự thành phố Thái Nguyên

Vụ Bùi Thị Mai Phương, địa chỉ: tổ 1, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, phải thi hành khoản án phí: 13.745.675đ (Mười ba triệu bảy trăm bốn mươi năm nghìn sáu trăm bảy lăm đồng)

6.2 - Quyết định thi hành án số: 649 ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Vụ Vũ Thị Nuôi, địa chỉ: tổ 11, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, phải thi hành khoản án phí: 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng)

6.3 - Quyết định thi hành án số: 89/QĐ-CCTHADS ngày 17 tháng 07 năm 2015 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên

Vụ Trần Văn Thơ, Nguyễn Hoài Sinh, địa chỉ: xóm Gò Chè, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên phải thanh toán cho bà Lê Thị Lượng, địa chỉ: tổ 24, TT Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên số tiền 149.000.000đ (Một trăm bốn mươi chín triệu đồng)

6.4. - Quyết định thi hành án số: 60/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 03 năm 2015 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên

Vụ Đỗ Xuân Thủy, địa chỉ: tổ 6, phường Phú Xá thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên phải thanh toán cho bà Bé Thị Phương, địa chỉ: số nhà 3, ngõ 70, đường Nước Giáp, tổ 13, phường Hợp Giang, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng số tiền 9.520.000đ (Chín triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng)

6.5 - Quyết định thi hành án số: 59/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 03 năm 2015 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Vụ Đỗ Xuân Thủy, địa chỉ: tổ 6, phường Phú Xá thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên phải thanh toán cho ông Lương Hồng Sơn, địa chỉ: xóm Nà Ngườm, xã Kim Đồng, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng số tiền 4.685.000đ (Bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng)

6.6 - Quyết định thi hành án số: 472/QĐ-CCTHADS ngày 08 háng 12 năm 2010 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên

Vụ Lê Anh Tuấn, địa chỉ: tổ 8, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Sơn, địa chỉ: xóm Sộp, xã Huống Thường, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

7. Hồ sơ của CHV Nguyễn Kim Hà (08 việc)

7.1 - Quyết định thi hành án chủ động số 04/QĐ-CCTHADS ngày 29/10/2014

- Người phải thi hành án: Lê Việt Giang, địa chỉ: Xóm 10, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên

Số tiền phải thi hành: Án phí DS là 6.000.000đ

7.2 - Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 35/QĐ-CCTHADS ngày 19/01/2014

- Người phải thi hành án: Hồ Thị Hằng, địa chỉ: Tổ 30, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên

- Số tiền phải thi hành: 1.586.920.000đ

7.3 - Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 68/QĐ-CCTHADS ngày 03/3/2014

- Người phải thi hành án: Lê Minh Tuấn, địa chỉ: Tổ 7, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên

- Số tiền phải thi hành: 2.771.000đ

7.4 - Các Quyết định thi hành án:

Quyết định thi hành án chủ động số 1754/QĐ-CCTHADS ngày 30/7/2014

Quyết định thi hành án chủ động số 02/QĐ-CCTHADS ngày 29/10/2014

Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 69/QĐ-CCTHADS ngày 04/3/2014

Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 20/QĐ-CCTHADS ngày 29/10/2014

- Người phải thi hành án: Nguyễn Thị Hòa, địa chỉ: Tổ 19, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên

- Số tiền phải thi hành:

+ 02 quyết định chủ động: Án phí 19.500.000đ

+ 02 quyết định theo yêu cầu: Trả nợ 810.000.000đ

- Lý do chưa thi hành: Chấp hành viên đã xác minh trong thời kỳ hôn nhân, đương sự Hòa có phát sinh tài sản là nhà và đất, nguồn gốc do bố mẹ chồng cho nhận, Giấy CNQSD đất lại đứng tên chồng đương sự Hòa là ông Dương Quý Long.

7.5 - Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 98/QĐ-CCTHADS ngày 04/7/2014

- Người phải thi hành án: Nguyễn Thị Anh, địa chỉ: Tổ 13, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên

- Số tiền phải thi hành: 780.000.000đ, đã thi hành được 580.000.000đ còn phải thi hành 200.000.000đ

- Lý do chưa thi hành: Người phải thi hành án được quyền nhận tài sản thừa kế do chồng đã chết để lại.

8. Hồ sơ của CHV Nguyễn Khắc Hiếu (05 việc)

8.1 - Quyết định thi hành án số 47/QĐ-CCTHADS ngày 25/12/2013

Người được thi hành án: Nguyễn Thanh Hải, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ 3, phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên.

Người phải thi hành án: Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ 3, phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên.

Các khoản phải thi hành: Thanh toán nợ: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

- Đã thi hành đều được: 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng).

8.2 - Quyết định thi hành án chủ động số 1796 ngày 14/8/2013.

Người phải thi hành án: Nguyễn Thị Tuyết Mai, sinh năm 1960

Địa chỉ: Xóm An Thái, xã Hóa Thượng, Đồng Hỷ, Thái Nguyên.

Các khoản phải thi hành:

Án phí: 8.200.000đ (Tám triệu hai trăm nghìn đồng)

8.3 - Quyết định thi hành án số 1127/QĐ-CCTHADS ngày 13/4/2015.

Người phải thi hành án: Nguyễn Hải Chung; Tổ 12, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Phải thi hành khoản: Án phí 18.667.000đ

- Đã thi hành được: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

8.4 - Quyết định thi hành án số 95/QĐ-CCTHADS ngày 16/4/2013 của Chi cục THADS TP Thái Nguyên

Người được thi hành án: Ông Vũ Văn Huy.

Địa chỉ: Tổ 5, phường Túc Duyên, TP Thái Nguyên.

Người phải thi hành án: Bà Đặng Thị Thúy và ông Phùng Huy Phán.

Địa chỉ: Tổ 5, phường Túc Duyên, TP Thái Nguyên

Các khoản phải thi hành: Thanh toán nợ: 41.572.000đ

- Đã thi hành được: 4.800.000đ.

9. Hồ sơ của CHV Lưu Quốc Bình (02 việc)

9.1 - Quyết định thi hành án theo yêu cầu số: 659/QĐ-CCTHADS ngày 19/11/2011 của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự TP Thái Nguyên.

Người phải thi hành án Phạm Thị Xa, địa chỉ: Tổ 08, phường Thịnh Đán, TP Thái Nguyên, người được Thi hành án ông Vũ Văn Huy, địa chỉ: Tổ 20, phường Hoàng Văn Thụ TP Thái Nguyên.

Theo Quyết định THA thì bà Xa phải thanh toán nợ cho ông Huy số tiền: 76.500.000đ, và khoản lãi xuất chậm thi hành án, đến ngày 21/4/2017 bà Xa đã nộp được số tiền: 76.500.000đ, còn khoản lãi xuất chậm thi hành án chưa thi hành.

9.2 - Quyết định thi hành án theo yêu cầu số: 1438/QĐ-CCTHADS ngày 09/8/2011 của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự TP Thái Nguyên.

Người phải THA: Ông Nguyễn Ngọc Đồng, địa chỉ: Tổ 08, phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên

Người được THA: Ông Nguyễn Hồng Hà, địa chỉ: Tổ 33, phường Quang Trung, TP Thái Nguyên.

Theo Quyết định THA ông Đồng phải thanh toán nợ cho ông Hà với tổng số tiền: 170.000.000đ.

*** Chi cục THADS TP Sông Công có 9 việc = 432.627.000đ**

1. Quyết định thi hành án số 47/QĐ-CCTHADS ngày 05/11/2010, người phải thi hành án ông Nguyễn Văn Hải (tổ 7, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công) phải thi hành trả số tiền 25.500.000đ và lãi suất chậm thi hành án theo quy định cho bà Trần Thị Hương (tổ 2, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công).

Tính đến tháng 4/2016, ông Hải đã thi hành được số tiền trả cho bà Hương là 15.600.000đ; tại biên bản giải quyết ngày 27/4/2016, hai bên đương sự có thỏa thuận cho ông Hải thực hiện trả tiền dần hàng tháng là 300.000đ, khi nào ông Hải có điều kiện thì sẽ tăng số tiền trả dần hàng tháng cho đến khi thi hành xong thì sẽ thông báo ngay cho cơ quan thi hành án.

2. Quyết định thi hành án số 37/QĐ-CCTHADS ngày 07/10/2015, người phải thi hành án ông Trần Đình Thu (tổ 6, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công) phải thi hành trả số tiền 26.193.490 đồng và lãi suất chậm thi hành án theo quy định cho Công ty Cổ phần Dầu khí Sơn Hải (Hai Bà Trưng, Hà Nội).

3. Quyết định thi hành án số 01/QĐ-CCTHADS ngày 06/10/2015, người phải thi hành án bà Bùi Thị Nga, ông Nguyễn Ngọc Thịnh (phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công) phải thi hành trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Thái Nguyên số tiền 1.101.897.220 đồng.

Quá trình tổ chức thi hành án, bà Nga ông Thịnh đã thi hành trả 300.000.000 đồng cho Ngân hàng. Chi cục THADS thành phố Sông Công đã kê biên, xử lý tài sản thế chấp để thi hành án. Hiện đương sự đang có yêu cầu định giá lại tài sản kê biên.

4. Quyết định thi hành án số 231/QĐ-CCTHADS ngày 13/01/2015, người phải thi hành án bà Phạm Thị Hoa, ông Nguyễn Văn Thái (phường Phố Cò, thành phố Sông Công) phải thi hành trả cho bà Đào Thị Hương, ông Lê Văn Ân (phường Phố Cò, thành phố Sông Công) số tiền 172.890.000 đồng và lãi suất chậm thi hành án theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thi hành án, người phải thi hành án đã thi hành được số tiền 30.000.000 đồng, có tài sản là nhà, đất nhưng đã thế chấp cho Ngân hàng để vay vốn.

5. Quyết định thi hành án số 186/QĐ-CCTHADS ngày 03/4/2012, người phải thi hành án bà Dương Thị Minh (phường Phố Cò, thành phố Sông Công) phải thi

hành trả cho bà Phạm Thị Thanh (phường Phố Cò, thành phố Sông Công) số tiền 6.000.000 đồng và lãi suất chậm thi hành án theo quy định.

6. Quyết định thi hành án số 79/QĐ-CCTHADS ngày 01/6/2009, người phải thi hành án bà Nguyễn Thị Thường (xã Tân Quang, thành phố Sông Công) phải thi hành trả cho bà Nguyễn Thị Hiền (Thành phố Thái Nguyên) số tiền 146.800.000 đồng và lãi suất chậm thi hành án theo quy định. Bà Nguyễn Thị Thường đã thi hành được số tiền 140.210.000 đồng, các bên đương sự thỏa thuận cho người phải thi hành án nộp số tiền còn lại trong tháng 01 năm 2021.

7. Quyết định thi hành án số 357/QĐ-CCTHADS ngày 29/11/2013, người phải thi hành án ông Đinh Lê Kiên (phường Bách Quang, thành phố Sông Công) phải thi hành khoản án phí 35.000.000 đồng, đã thi hành được 20.000.000 đồng.

8. Quyết định thi hành án số 78/QĐ-CCTHADS ngày 16/11/2015, người phải thi hành án ông Dương Quang Cần (phường Lương Sơn, thành phố Sông Công) phải thi hành khoản trích chia tài sản 60.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Thúy Giảng, (phường Lương Sơn, thành phố Sông Công).

9. Quyết định thi hành án số 1099/QĐ-CCTHADS ngày 29/6/2010, người phải thi hành án bà Hoàng Thị Lan (phường Lương Sơn, thành phố Sông Công) phải thi hành trả bà Hoàng Thị Hường (phường Lương Sơn, thành phố Sông Công) số tiền 152.717.000 đồng.

Quá trình tổ chức thi hành án, người phải thi hành án đã nộp xong phần tiền gốc, đang tổ chức thi hành phần tiền lãi suất.

*** Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ có 02 việc = 59.856.000đ**

1. Vụ Lê Quang Bắc (*xóm Hải Hà, xã Khe Mo*). Theo Bản án số 50/2012/HSST ngày 25/9/2012 của TAND tỉnh Cao Bằng. Quyết định thi hành án số 396/QĐ – CCTHA ngày 20/5/2013 phải thi hành:

Tiền phạt: 18.000.000đ (*Mười tám triệu*) và lãi suất chậm thi hành án;

2. Vụ Nguyễn Văn Minh (*xóm Khe Quân, xã Văn Lãng*). Theo Bản án số 10/QĐST – DS ngày 28/9/2011 của TAND huyện Đồng Hỷ. Quyết định thi hành án số 419/QĐ – THA ngày 11/7/2012 phải thi hành: Trả nợ cho bà Nguyễn Thị Hương số tiền 54.995.700đ (*Năm mươi tư triệu chín trăm chín mươi năm nghìn bảy trăm đồng*). Chấp hành viên đã thi hành được 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*), còn phải

thi hành: 44.995.700đ (Bốn mươi bốn triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn bảy trăm đồng).

*** Chi cục THADS thị xã Phổ Yên có 9 việc = 565.644.000đ.**

1. Quyết định thi hành án số 40/QĐ-CCTHADS ngày 13/10/2011 và Quyết định thi hành án số 28/QĐ-CCTHADS ngày 15/10/2008. Người phải thi hành án: ông Nguyễn Đình Văn, địa chỉ: Xóm Đài 1, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên.

2. Quyết định thi hành án số 483/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2013. Người phải thi hành án: ông Trịnh Thế Hoàng, địa chỉ: Xóm Cắm trà, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên. Phải thi hành tổng các khoản Án phí+phạt+truy thu: 65.334.000đ.

Đã thi hành được: 48.920.000đ.

3. Quyết định thi hành án số 686/QĐ-CCTHADS ngày 17/8/2013. Người phải thi hành án: ông Nguyễn Văn Tích, địa chỉ: xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên. Phải thi hành khoản án phí: 65.333.000đ. Đã thi hành được 48.920.000đ còn phải thi hành 16.414.000đ.

4. Quyết định thi hành án số 772/QĐ-CCTHADS ngày 18/6/2013. Người phải thi hành án: ông Nguyễn Văn Sơn, địa chỉ: xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên. Phải thi hành khoản án phí: 7.550.000đ. Đã thi hành được 200.000đ còn phải thi hành 7.350.000đ.

5. Quyết định thi hành án số 11/QĐ-CCTHADS ngày 23/10/2013. Người phải thi hành án: ông Tạ Văn Hiền và Đào Thị Sáu, địa chỉ: xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên. Trả nợ 10.740.000đ, Chấp hành viên đã cho hai bên thỏa thuận nhưng không được, đầu năm 2020 đương sự Tạ Văn Hiền phạm tội giết người bắt giam.

6. Quyết định thi hành án số 03/QĐ-CCTHADS ngày 08/10/2015. Người phải thi hành án: bà Trần Thị Yên và Dương Văn Kiên, địa chỉ: xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên. Án phí trích chia tài sản 8.413.000đ. Phương hướng: xác minh tài sản thu nhập để thi hành án theo quy định.

7. Quyết định thi hành án số 43/QĐ-CCTHADS ngày 14/10/2015. Người phải thi hành án: ông Dương Văn Lâm, địa chỉ: xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên. Trả nợ 227.000.000đ. Hiện tài sản ông Dương Văn Lâm đang thế chấp tại ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Phổ Yên.

8. Quyết định thi hành án số 42/QĐ-CCTHADS ngày 14/10/2015. Người phải thi hành án: ông Hoàng Văn Thái và bà Dương Thị Huệ, địa chỉ: xã Đông Cao, thị

xã Phổ Yên. Trả nợ 335.820.000đ. Hiện tài sản ông Hoàng Văn Thái và bà Dương Thị Huệ đã kê biên, nhưng tài sản có tranh chấp.

9. Quyết định thi hành án số 596/QĐ-CCTHADS ngày 16/06/2015. Người phải thi hành án: bà Đặng Thị Mến, địa chỉ: xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên. Trích chia tài sản: 30.000.00đ, đã thi hành được 21.500.000đ còn 8.500.000đ.

*** Chi cục THADS huyện Phú Bình có 06 việc = 224.876.000đ**

1. Quyết định thi hành án chủ động số: 182/QĐ-CCTHADS ngày 20/11/2015 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình.

- Người phải thi hành án: Dương Thị Vững, sinh năm 1982, địa chỉ: Tổ 04, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Khoản phải thi hành: Án phí DSST: 10.448.000đ (*Mười triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn đồng*).

2. Quyết định thi hành án chủ động số: 187/QĐ-CCTHADS ngày 20/11/2015 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Người phải thi hành án: Nguyễn Văn Hiếu, địa chỉ: Tổ 04, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Khoản phải thi hành: Án phí DSST: 1.950.000đ (*Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định thi hành án chủ động số: 485/QĐ-CCTHADS ngày 18/3/2015 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Người phải thi hành án: Dương Thị Thái và Dương Văn Đàng, cùng địa chỉ: Tổ Đoàn Kết, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Khoản phải thi hành án:

- Dương Thị Thái phải thi hành: án phí DSST: 8.032.000đ (*Tám triệu không trăm ba mươi hai nghìn đồng*)

- Dương Văn Đàng phải thi hành: án phí DSST: 1.190.000đ (*Một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*).

Đã thi hành được:

- Dương Thị Thái đã thi hành được: 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) còn phải thi hành 6.032.000đ (*Sáu triệu không trăm ba mươi hai nghìn đồng*).

- Dương Văn Đàng đã thi hành xong án phí: 1.190.000đ (*Một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*)

4. Quyết định thi hành án theo đơn số: 699/QĐ-CCTHADS ngày 15/7/2015 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình.

- Người phải thi hành án: Dương Thị Thái và Dương Văn Đang, địa chỉ: tổ Đoàn Kết, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Người được thi hành án: Nguyễn Văn Hiếu và Dương Thị Vững, địa chỉ: tổ 04, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Khoản phải thi hành:

+ Buộc Bà Dương Thị Thái và ông Dương Văn Đang phải trả cho ông Nguyễn Văn Hiếu và bà Dương Thị Vững số tiền: 46.600.000đ (*Bốn mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng*) và tiền lãi chậm thi hành án.

+ Buộc Bà Dương Thị Thái phải trả cho ông Nguyễn Văn Hiếu và bà Dương Thị Vững số tiền là: 136.850.000đ (*Một trăm ba mươi sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*) và tiền lãi chậm thi hành án.

* Đối với 04 Quyết định thi hành án trên, người được thi hành án và người phải thi hành án đều có quyền và nghĩa vụ song song.

- Bà Dương Thị Thái, ông Dương Văn Đang là người phải thi hành án theo Bản án số 01/DSST ngày 09/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình.

- Ông Nguyễn Văn Hiếu và bà Dương Thị Vững là người được thi hành án theo Bản án trên nhưng cũng là người phải thi hành án theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 23/2015/QĐST-DS ngày 17/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình

5. Quyết định thi hành án số: 87/QĐ-CCTHADS ngày 04/10/2013 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Người phải thi hành án: Ngô Văn Đồng, địa chỉ: xóm Quán Chè, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Người được thi hành án: Cù Văn Tiến, địa chỉ: Khu 5, xã Hương Xạ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

- Khoản phải thi hành án: Bồi thường 41.782.800đ (*Bốn mươi một triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn tám trăm đồng*) và tiền lãi chậm thi hành án.

+ Đã thi hành được: 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*).

+ Còn phải thi hành: 11.782.800đ (*Mười một triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn tám trăm đồng*).

6. Quyết định thi hành án số: 86/QĐ-CCTHADS ngày 04/10/2013 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Người phải thi hành án: Ngô Văn Đồng, địa chỉ: xóm Quán Chè, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Người được thi hành án: Trần Thị Vân, địa chỉ: Thôn Đan Xá, xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

- Khoản phải thi hành án: Bồi thường 41.137.000đ (*Bốn mươi một triệu một trăm ba mươi bảy nghìn đồng*) và tiền lãi chậm thi hành án.

+ Đã thi hành được: 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*).

+ Còn phải thi hành: 11.137.000đ (*Mười một triệu một trăm ba mươi bảy nghìn đồng*).

*** Chi cục THADS huyện Phú Lương có 07 việc = 155.375.000đ**

1. Vụ Trần Văn Chung và đồng bọn (Cầu Trắng, Đu, Phú Lương) Theo QĐTHA số 232/QĐ-CCTHADS ngày 06/9/2010 phải nộp ngân sách nhà nước: 130.958.000đ (Một trăm ba mươi triệu chín trăm năm mươi tám nghìn đồng).

- Lý do, nguyên nhân: Trần Văn Chung phải nộp ngân sách nhà nước 130.958.000đ sau 10 năm đã nộp được số tiền 103.832.000đ, số tiền còn phải thi hành: 27.126.000đ.

2. Vụ Trịnh Ngọc Lan (Thị trấn Đu) theo QĐTHA số 155 ngày 20/01/2015. Bà Lan phải thi hành trả công dân số tiền 282.260.000đ (hai trăm tám mươi hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tính đến thời điểm hiện tại bà Lan đã thi hành được 275.900.000đ, số tiền còn phải thi hành 6.360.000đ (sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

3. Vụ: Lưu Tiến Tập; trú tại: xóm 2, Thống Nhất, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương; Bản án số 27/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương; Quyết định Thi hành án số 322/QĐ-CCTHADS ngày 15 tháng 01 năm 2014 của Chi cục THADS huyện Phú Lương.

Người được thi hành án là bà Dương Thị Nhiều; trú tại: Xóm Bằng Ninh, xã Yên Ninh, huyện Phú Lương được thi hành số khoản trích chia tài sản, số tiền: 24.431.000đ. (Hai mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi một nghìn đồng)

4. Vụ: Nguyễn Văn Trường; trú tại: Xóm Công Đồn, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương; Bản án số 19/DSST-LH ngày 18/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Phú

Lương; Quyết định thi hành án số 13/QĐ-CCTHA ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Chi cục THADS huyện Phú Lương.

Người được thi hành án là bà Nguyễn Thị Phúc, trú tại: Xóm Cống Đồn, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương được trích chia tài sản, số tiền: 63.466.000đ (Sáu mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

5. Vụ: Đỗ Văn Quang; Trú tại: Xóm Quyết Tiến, xã Tứ Tranh, huyện Phú Lương; Bản án số 18/HNGĐ-ST ngày 01/12/2011 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương; Quyết định thi hành án số 221/QĐ-THA ngày 29/3/2012 của Chi cục THADS huyện Phú Lương cho thi hành khoản án phí: 5.924.506đ, đã thi hành được 724.506đ, còn phải thi hành 5.200.000đ.

6. Vụ: Lưu Tiến Tập- Địa chỉ: Xóm 2, Thống Nhất, Vô Tranh, Phú Lương, Thái Nguyên.

Theo Quyết định Thi hành án số 259/QĐ-CCTHADS ngày 30/12/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên thì Lưu Tiến Tập phải thi Hành khoản án phí: 15.898.000,đ (mười lăm triệu tám trăm chín mươi tám nghìn đồng). Đến thời điểm hiện tại chưa thi hành được khoản nào.

7. Vụ: Nguyễn Văn Tuy- Địa chỉ: Xóm 4, Tân Bình, Vô Tranh, Phú Lương, Thái Nguyên.

Theo Quyết định Thi hành án số 120/QĐ-CCTHADS ngày 14/02/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên thì Nguyễn Văn Tuy phải thi Hành khoản bồi thường công dân: 16.215.000,đ (Mười sáu triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng), đã thi hành được 3.321.000,đ; còn phải thi hành 12.894.000,đ.

*** Chi cục THADS huyện Đại Từ có 02 việc = 1.249.166.000đ**

1. Căn cứ Quyết định của Bản án số: 06/DSST ngày 24/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 04/QĐ-PT ngày 18/3/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử giữa:

- Nguyên đơn: ông Triệu Văn Lịch. Sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn 10, xã Đông, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: ông Bùi Văn Hồi. Trú quán: xóm Làng Đảng- xã Hoàng Nông - huyện Đại Từ - tỉnh Thái Nguyên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Triệu Văn Khoa. Sinh năm 1963. Trú quán: Địa chỉ: Làng Thái Sơn, xã Tơ Tung, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Ủy quyền cho ông Triệu Văn Lịch (Nguyên đơn).

2. Căn cứ Quyết định của Bản án số: 32/DSPT ngày 24/6/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Lan. Sinh năm 1960, ông Trần Văn Hiệp. Sinh năm 1955. Địa chỉ: Tổ 8, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên.

Bị đơn: ông Trần Đức Tính. Sinh năm 1956. Trú quán: xóm Hà Thái, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Trần Thị Nguyệt. Trú quán: xóm Hà Thái, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

*** Chi cục THADS huyện Định Hoá có 11 việc = 658.529.000đ**

1. Đối với các hồ sơ vụ việc của Chấp hành viên Hoàng Kim Trường (06 việc)

1.1. Vụ Hoàng Thị Hải (xã Sơn Phú) Quyết định thi hành án số 24 ngày 10/10/2012, số tiền phải thi hành 7.200.000 đồng: Đối với vụ việc này Chấp hành viên đã tiến hành xác minh và đơn đốc thi hành án nhưng do tài sản của người phải thi hành án là đất và nhà có giá trị lớn nên chưa ban hành quyết định cưỡng chế.

1.2. Vụ Đỗ Văn Viện (xã Diềm Mặc) Quyết định thi hành án số 17 ngày 16/11/2015, số tiền phải thi hành 5.400.000 đồng: Trong thời gian Chấp hành viên tiến hành xác minh và đơn đốc thi hành án, người phải thi hành án đã thi hành được số tiền là 3.000.000 đồng, hiện tại còn phải thi hành 2.400.000 đồng.

1.3. Vụ Nguyễn Văn Trường (xã Trung Hội) Quyết định thi hành án số 316 ngày 26/7/2013, là vụ việc giao con, Chấp hành viên tiến hành xác minh thuyết phục người phải thi hành án để tự nguyện giao con, người được thi hành án đã đi xuất khẩu lao động nước ngoài, hiện không có mặt trong nước, không có đề nghị về vụ việc.

1.4. Vụ Đỗ Anh Tuấn (xã Trung Lương) Quyết định thi hành án số 03 ngày 09/10/2013, số tiền phải thi hành 36.195.000 đồng.

1.5. Vụ Phạm Ngọc Hùng, địa chỉ: Xã Lam Vỹ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên Hồ sơ Quyết định thi hành án số 25/QĐ-CCTHADS ngày 24/8/2010, đến

tháng 4 năm 2020, đương sự có tài sản là 02 thửa đất rừng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

1.6. Vụ Lâm Văn Thịnh và Lâm Văn Sâm, địa chỉ: Làng Hông, xã Lam Vỹ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, Quyết định thi hành án số 135/QĐ-CCTHADS ngày 20/9/2006 phải thu hoạch cây sắn, cây gỗ mỡ trả 0,72ha đất rừng.

2. Đối với các hồ sơ vụ việc của Chấp hành viên Nguyễn Văn Tám (05 việc)

2.1, 2.2, 2.3. Vụ việc người phải thi hành án là bà Phương Thị Sơn, địa chỉ: xóm Đồn, xã Bình Thành có 03 hồ sơ gồm các Quyết định thi hành án số: 154/QĐ-CCTHADS ngày 19/11/2007; Quyết định thi hành án số 16/QĐ-CCTHADS ngày 07/5/2009; Quyết định thi hành án số 65/QĐ-CCTHADS ngày 03/6/2009.

2.4. Vụ việc theo Quyết định thi hành án số 16/QĐ-CCTHADS ngày 28/5/2012 Chấp hành viên đã tổ chức kê biên, bán đấu giá tài sản, ngày 20/10/2020 chấp hành viên đã lập dự thảo kế hoạch cưỡng chế giao tài sản, sẽ tổ chức cưỡng chế trong thời gian tới.

2.5. Vụ Lê Thị Hường, địa chỉ: thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, Quyết định thi hành án số 20/QĐ-CCTHADS ngày 02/5/2015 đương sự có tài sản chung với chồng, con là 01 ngôi nhà xây 2 tầng tại tổ dân phố Trung Kiên, thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên có trị giá khoảng 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng).

*** Chi cục THADS huyện Võ Nhai có 02 việc = 41.126.000đ**

1. Hồ sơ Quyết định theo đơn yêu cầu số: 33/QĐ-CCTHADS ngày 20/10/2015
Người được thi hành án: Chi nhánh vật tư nông nghiệp huyện Võ Nhai,
Người phải thi hành án: Nguyễn Hữu Tú, địa chỉ: Xóm Đất Đỏ, xã Lâu Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

Các khoản còn thi hành:

Trả nợ gốc và lãi: 29.934.000,đ

2. Hồ sơ Quyết định thi hành án chủ động số: 70/QĐ-CCTHADS ngày 30/12/2010

Người được thi hành án: Ngân sách Nhà nước

Người phải thi hành án: Nguyễn Hồng Nhân, địa chỉ: Xóm Đồng Chăn, xã Lâu Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

Các khoản còn thi hành: Án phí: 11.192.000đ